

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CTSLA-TTHT
V/v giảm thuế giá trị gia tăng theo
Nghị định số 72/2024/NĐ-CP
ngày 30/6/2024 của Chính phủ

Sơn La, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng công nghiệp và phát triển đô thị tỉnh Sơn La;
- Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng các huyện, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Sơn La;

Ngày 30/6/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 72/2024/NĐ-CP Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội, để thực hiện thống nhất giữa nhà thầu xây dựng và các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng (gọi tắt là các chủ đầu tư), Cục Thuế tỉnh Sơn La hướng dẫn chính sách giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Về xác định hàng hóa dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng

- Tại điều 1 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định:

“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than

thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng đối với mặt hàng than khai thác bán ra.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại khoản 1 Điều này.”

- Tại Điều 2 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định:

“Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.”...

2. Đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt

- Theo quy định tại Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam thì sản phẩm xây dựng thuộc Mục F và không thuộc Danh mục nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ; do đó đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt thuộc nhóm hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT (được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8%) từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

- Về thời điểm áp dụng thuế suất thuế GTGT

+ Tại Điểm c, Khoản 4, Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định về hóa đơn, chứng từ quy định:

“Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn

4. Thời điểm lập hóa đơn đối với một số trường hợp cụ thể như sau:

c) Đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt, thời điểm lập hóa đơn là thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục công trình, khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

+ Tại Khoản 5, Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng quy định:

“Điều 8. Thời điểm xác định thuế GTGT

5. Đối với xây dựng, lắp đặt, bao gồm cả đóng tàu, là thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục công trình, khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”...

Trên cơ sở quy định về thời điểm xác định thuế GTGT, thời điểm lập hóa đơn đối với đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt và thời gian được giảm thuế GTGT (*từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024*), Cục Thuế tỉnh Sơn La hướng dẫn áp dụng mức thuế suất thuế GTGT để các chủ đầu tư có cơ sở ký hợp đồng và thanh toán khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành đối với với các nhà thầu nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, cụ thể như sau:

a) Đối với hợp đồng xây dựng, lắp đặt ký trước ngày 01/7/2024 mà thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục công trình, khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 (*không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền*) thì trên hóa đơn nhà thầu lập và giao cho chủ đầu tư áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 8% mà không phụ thuộc vào mức thuế suất thuế GTGT khi ký hợp đồng giao nhận thầu xây dựng.

b) Đối với hợp đồng xây dựng, lắp đặt ký từ ngày 01/7/2024 mà thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục công trình, khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024 (*không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền*) thì trên hóa đơn nhà thầu lập và giao cho chủ đầu tư áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 8%.

c) Đối với hợp đồng xây dựng, lắp đặt ký trước và từ ngày 01/7/2024 mà thời điểm nghiệm thu, bàn giao công trình, hạng mục công trình, khối lượng xây dựng, lắp đặt hoàn thành từ ngày 31/12/2024 trở đi (*không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền*) thì trên hóa đơn nhà thầu lập và giao cho chủ đầu tư áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 10%.

Cục Thuế tỉnh Sơn La hướng dẫn về chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ:

- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La, căn cứ các quy định nêu trên và tình hình hoạt động, sản xuất, kinh doanh của đơn vị áp dụng miễn thuế GTGT theo quy định.

- Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, các nhà thầu xây dựng thống nhất triển khai thực hiện; trân trọng đề nghị quý Ban phối hợp với cơ quan Thuế trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn các nhà thầu xây dựng thực hiện theo đúng nội dung quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

- Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ với cơ quan Thuế qua: Phòng tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế (ĐT:

0212.3854.240), Phòng Kế khai & kế toán thuế (ĐT: 0212.3852.228), các Phòng Thanh tra kiểm tra 1, 2, 3, và các Chi cục Thuế khu vực để được giải đáp, hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Kế hoạch - Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Giao thông vận tải;
- Kho bạc Nhà nước các huyện, thành phố;
- Chi hội DN các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các Chi cục Thuế khu vực;
- Các phòng: KK&KTT, NVDTPC, KTNB, TTKT 1, 2, 3;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

(để phối hợp)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trần Mạnh Cường